TỔNG CỤC THỐNG KÊ
CỤC THỐNG KÊ TỈNH LẠNG SƠN

Chương: 013

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỔ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025

(Theo Quyết định số 04/QĐ- CTK ngày 08/01/2025 của Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Lạng Sơn)

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

ĐV tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao (QĐ số 1541/QĐ-TCTK)	Tổng số đã phân bổ	Trong đó (VP cục và Chi cục TK huyện, thành phố, khu vực)								
				VP Cục	Thành phố Lạng Sơn	Tràng Định	Bình Gia	Văn Lãng	Bắc Sơn	Chi Lăng - Hữu Lũng	Lộc Bình - Đình Lập	Văn Quan - Cao Lộc
1	2	3	4=5+…+13	5	6	7	8	9	10	11	12	13
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**											
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**											
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**29.526**	**29.480**	**14.380**	**1.700**	**1.300**	**1.200**	**1.200**	**1.500**	**3.100**	**2.500**	**2.600**
1	***Chi quản lý hành chính***	**29.480**	**29.480**	**14.380**	**1.700**	**1.300**	**1.200**	**1.200**	**1.500**	**3.100**	**2.500**	**2.600**
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	**16.235**	**16.235**	9.535	700	600	600	600	700	1.200	1.200	1.100
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	**13.245**	**13.245**	4.845	1.000	700	600	600	800	1.900	1.300	1.500
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**											
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	**46**	**46**	46								
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**											
5	**Chi bảo đảm xã hội**											
6	**Chi hoạt động kinh tế**											
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**											
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**											
II	**Nguồn vốn viện trợ**											
III	**Nguồn vay nợ nước ngoài**											